

**BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA
VỀ KINH TẾ TẬP THỂ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **8941**/BCĐ-VPBCĐ

Hà Nội, ngày **29** tháng **10** năm 2024

V/v báo cáo công tác năm 2024, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2025 của bộ, ngành, địa phương về KTTT

Kính gửi:

Tại Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 28/8/2024, Thủ tướng Chính phủ đã phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Hòa Bình nhiệm vụ Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể, đồng thời Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia dự kiến tổ chức họp tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2024 của Ban Chỉ đạo vào đầu tháng 12/2024.

Để xây dựng báo cáo tổng kết, đánh giá công tác năm 2024 về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã của cả nước và phục vụ cuộc họp Ban Chỉ đạo nêu trên, Thường trực Ban Chỉ đạo đề nghị các bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Ủy viên Ban Chỉ đạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2025 về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã (Nội dung báo cáo theo Phụ lục gửi kèm).

Báo cáo của các bộ, ngành, địa phương và các Ủy viên Ban Chỉ đạo gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày **15/11/2024** để tổng hợp, báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo.

(Bản mềm báo cáo gửi đến cucpthtx@mpi.gov.vn, chi tiết liên hệ đồng chí Phạm Thị Thúy Hồng, Trưởng phòng chuyên trách, Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể, di động: 0987899935).

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp trong công tác của Quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TTgCP Nguyễn Hòa Bình (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, KTHT (VPBCĐ) **H.33**



ỦY VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

THỦ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Đỗ Thành Trung

Phụ lục
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CÔNG TÁC NĂM 2024
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2025
CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VỀ KINH TẾ TẬP THỂ
(Kèm theo công văn số 8941/BCĐ-VPBCĐ ngày 29/10/2024
của Ban Chỉ đạo quốc gia về Kinh tế tập thể)

PHẦN I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2024 CỦA
BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VỀ KINH TẾ TẬP THỂ

I. Tình hình kiện toàn Ban Chỉ đạo và triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

1. Tình hình kiện toàn Ban Chỉ đạo các cấp

2. Tình hình triển khai Luật Hợp tác xã năm 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành

Tình hình thực hiện công tác xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2023.

- Tình hình tuyên truyền, phổ biến Luật Hợp tác xã 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tình hình thực hiện các quy định tại Luật Hợp tác xã năm 2023 và các văn bản hướng dẫn, trong đó tập trung đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị các giải pháp để thực thi có hiệu quả Luật Hợp tác xã.

3. Thực hiện các nhiệm vụ đã giao cho các bộ, ngành, địa phương

a) Tình hình thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới và Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến và quán triệt Nghị quyết.

- Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong **Nghị quyết số 09/NQ-CP** ngày 02/02/2023.

b) Tình hình thực hiện các Chiến lược, Chương trình, Đề án, Chỉ thị:

- Nhiệm vụ huy động nguồn lực thực hiện các Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã;

- Tình hình thực hiện Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng chính phủ;

- Tình hình thực hiện Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 – 2030, Quyết định số 1318/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 – 2025, Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 03/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh chuyển đổi số trong khu vực kinh tế hợp tác, hợp tác xã và Thông báo số 132/TB-VPCP ngày 01/4/2024 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Diễn đàn Kinh tế hợp tác, hợp tác xã năm 2024.

c) Kết quả xử lý các hợp tác xã không hoạt động, khó khăn trong giải thể (nêu rõ: tổng số hợp tác xã phải xử lý; tổng số hợp tác xã đã xử lý; tổng số hợp tác xã chưa xử lý; nguyên nhân chưa xử lý; kiến nghị).

II. Tình hình phát triển kinh tế tập thể năm 2024¹

1. Về số lượng

- Tổng số hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác năm 2024, số lượng thành lập mới, giải thể trong năm 2024.

- Tổng số thành viên của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác năm 2024.

- Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác năm 2024.

2. Về hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Doanh thu, lãi, thu nhập bình quân của thành viên, người lao động;

- Đánh giá tác động, đóng góp của khu vực kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã với sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, tới kinh tế hộ thành viên (trên các chỉ tiêu: thu nhập hộ thành viên, tạo công ăn việc làm, tác động về xã hội...);

- Báo cáo về các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã hoạt động có hiệu quả trong thực tế: Các HTX tham gia mô hình HTX kiểu mới theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng chính phủ; các mô hình mới, hoạt động hiệu quả, các mô hình HTX do phụ nữ làm chủ, HTX của người đồng bào dân tộc thiểu số, của người khuyết tật; các mô hình HTX liên kết với tổ chức kinh tế khác như doanh nghiệp, hộ gia đình... tạo chuỗi giá trị sản xuất kinh doanh.

III. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác năm 2024

1. Kết quả đạt được

2. Khó khăn, hạn chế

- Khó khăn, hạn chế trong tổ chức triển khai các quy định pháp luật về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

¹ Các Bộ, ngành: NN&PTNT, Công Thương, GTVT, Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Liên minh HTX Việt Nam và UBND các tỉnh, thành phố báo cáo nếu có cập nhật so với báo cáo kế hoạch phát triển KTTT, HTX năm 2025.

- Hạn chế trong công tác thông tin phối hợp hoạt động giữa các Thành viên Ban Chỉ đạo.

- Hạn chế về tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí hoạt động của bộ, ngành và các Thành viên Ban Chỉ đạo.

3. Nguyên nhân (nêu rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan).

PHẦN II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CÔNG TÁC NĂM 2025 CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VỀ KINH TẾ TẬP THỂ

I. Phương hướng, nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2025

- Công tác chỉ đạo, điều hành
- Hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể
- Triển khai các nhiệm vụ được phân công tại các Nghị quyết, Chiến lược, Chương trình, Đề án, Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể
- Kiểm tra, giám sát, khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng mô hình

II. Giải pháp tổ chức thực hiện

III. Đề xuất, kiến nghị

- Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể
- Với Chính phủ và các Bộ, ngành
- Với chính quyền địa phương
- Với các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã./.

DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN

I. Bộ, ban, ngành

1. Bộ Tài chính
2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3. Bộ Giao thông vận tải
4. Bộ Công thương
5. Bộ Xây dựng
6. Bộ Tài nguyên và Môi trường
7. Bộ Khoa học và Công nghệ
8. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
9. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
10. Bộ Thông tin và Truyền thông
11. Bộ Giáo dục và Đào tạo
12. Ủy Ban dân tộc
13. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
14. Ban Kinh tế Trung ương
15. Ủy Ban kinh tế của Quốc hội
16. Bảo hiểm xã hội Việt Nam

II. Cơ quan Trung ương của các đoàn thể

1. Ủy Ban trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam,
2. Trung ương Hội nông dân Việt Nam,
3. Trung ương Hội phụ nữ Việt Nam
4. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

III. UBND 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

IV. Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể

1. Ông Lê Minh Hoan, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo;
2. Bà Cao Xuân Thu Vân, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo;
3. Ông Trần Thanh Nam, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy viên;
4. Ông Cao Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ Tài chính, Ủy viên;
5. Ông Nguyễn Xuân Sang, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy viên;
6. Bà Phan Thị Thắng, Thứ trưởng Bộ Công Thương, Ủy viên;
7. Ông Nguyễn Việt Hùng, Thứ trưởng Bộ Xây dựng, Ủy viên;
8. Ông Lê Minh Ngân, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy viên;
9. Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy viên;
10. Ông Nguyễn Bá Hoan, Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy viên;
11. Ông Hồ An Phong, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;
12. Ông Bùi Hoàng Phương, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy viên;
13. Ông Phạm Ngọc Thương, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy viên;
14. Ông Y Vinh Tor, Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Ủy viên;
15. Bà Mai Thị Thu Vân, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Ủy viên;
16. Ông Đào Minh Tú, Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy viên;
17. Ông Nguyễn Duy Hưng, Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương, Ủy viên;
18. Bà Phạm Thị Hồng Yến, Ủy viên Thường trực, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, Ủy viên;
19. Ông Hoàng Công Thủy, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên;
20. Ông Đinh Khắc Đính, Phó Chủ tịch Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Ủy viên;

21. Bà Trần Lan Phương, Phó Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ủy viên;
22. Ông Nguyễn Mạnh Cường, Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Ủy viên;
23. Ông Trần Đình Liệu, Phó Tổng Giám đốc, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ủy viên;
24. Ông Đỗ Mạnh Khởi, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể, Ủy viên.